Song Hùng - Thúy Liên - Bích Ngọc - Kim Thanh

Thực hành Tiếng Anh 4

TẬP MỘT

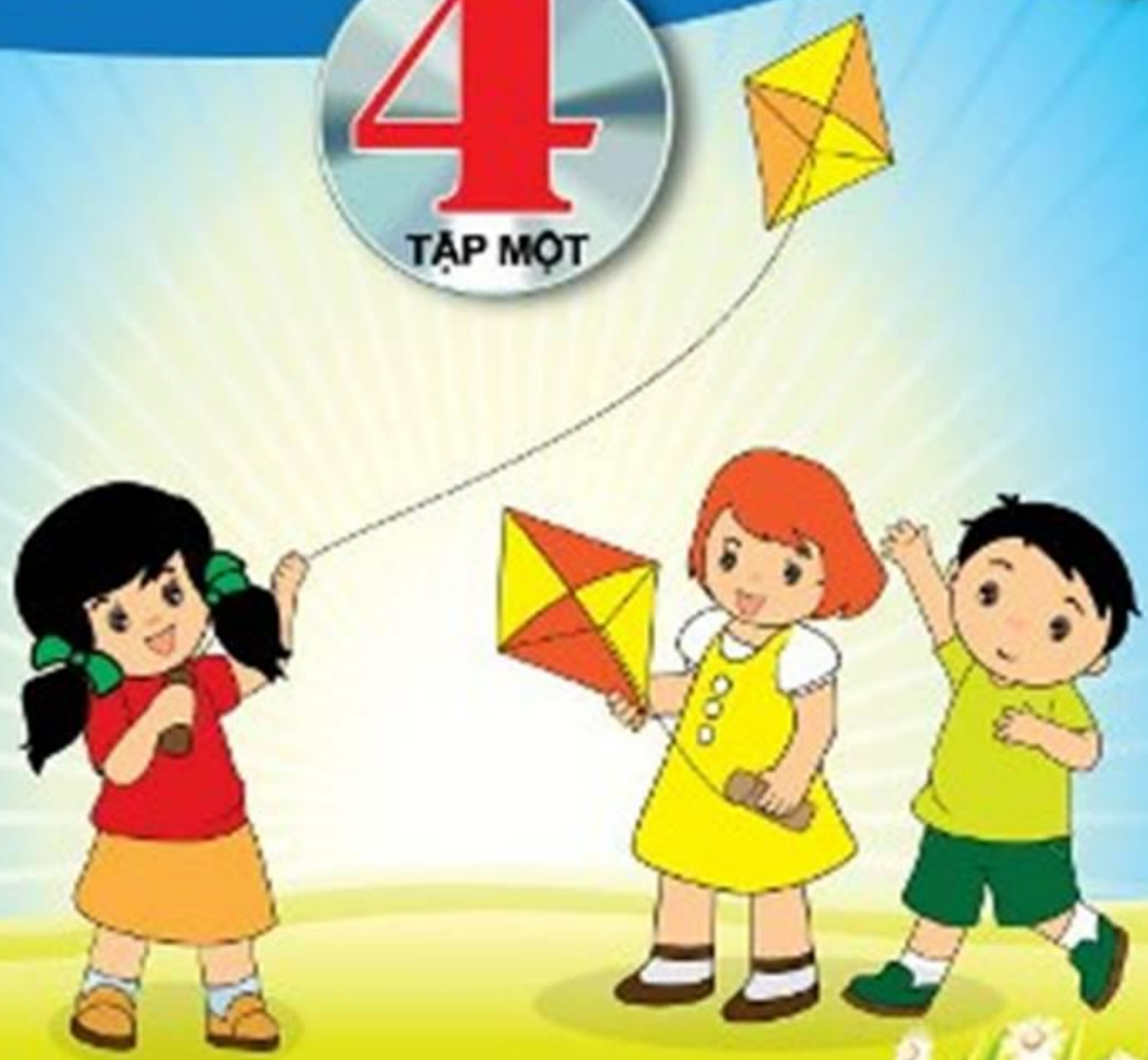

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Song Hùng - Thúy Liên - Bích Ngọc - Kim Thanh

Thực hành Tiếng Anh 4

TẬP MỘT

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến,

Chúng tôi xin giới thiệu với các em quyển sách Thực hành Tiếng Anh 4 – Tập 1 để giúp các em học tốt sách giáo khoa Tiếng Anh 4 – tập 1 theo Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2010.

Sách được biên soạn bám sát theo 10 đơn vị bài học và 2 bài ôn xoay quanh hai chủ điểm giao tiếp của sách giáo khoa: *Me and My Friends* và *Me and My School.*

Mỗi đơn vị bài thực hành sẽ gồm có các phần:

Remember

Giải thích rõ và củng cố lại kiến thức ngôn ngữ trọng tâm của một đơn vị bài học.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1, Lesson 2, Lesson 3

Cung cấp các hoạt động thực hành giúp học sinh học tốt Lesson 1, Lesson 2, và Lesson 3 trong từng đơn vị bài học. Các hoạt động được biên soạn nhằm bổ sung cho sách giáo khoa, hỗ trợ tốt cho các em phát triển đều các kĩ năng nghe, nói, đọc và viết.

Với cách trình bày sinh động, hợp lí và tranh minh hoạ phù hợp với lứa tuổi, sách sẽ giúp các em nắm vững tất cả những điểm quan trọng trong chương trình Tiếng Anh tiểu học.

Chúng tôi hi vọng quyển sách sẽ giúp các em đạt kết quả tốt trong việc học ngoại ngữ.

Các tác giả

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 1 Good Morning. How Are You?

REMEMBER

Em lưu ý thời gian khi chào hỏi:

– Good morning được dùng để chào nhau vào buổi sáng (đến trước 12 giờ trưa).

– Good afternoon được dùng để chào nhau từ trưa đến khoảng 6 giờ tối (trước khi trời tối).

– Good evening được dùng để chào nhau từ sau giờ chiều (lúc mặt trời lặn) đến trước lúc ngủ.

– Good night được dùng để chúc nhau ngủ ngon.

– Goodbye được dùng để chào tạm biệt nhau.

Khi giao tiếp, em nên hỏi thăm tình trạng hoặc sức khoẻ của bạn với How are you?

Để đáp lại, em nói I'm TỪ MIÊU TẢ TRẠNG THÁI, SỨC KHOẺ, thanks/ thank you.

Ví dụ: How are you?

I'm very well, thanks.

Một số từ thường dùng khi trả lời: well, fine (khoẻ), OK (ổn), bored (chán nản), happy (vui vẻ, hạnh phúc).

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Look at the pictures and the letters. Write the words.

onig
mnr

.....

eby

.....

naof
orten

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. Tony.	Good	morning,	
b. afternoon,	Brown.	Good	Mr
c. Good	Hien.	Ms	morning,
d. evening,	Mr	Good	Green.
e. boys and girls.	afternoon,	Good	
f. Brown.	Good	Mr	evening,

❸ Reading and Writing

Read and choose the best answer. Circle a, b, or c.

1. Mr Green: Goodbye, Tom.
   Tom: a. Goodbye, Ms Green.
   b. Goodbye, Mr Green.
   c. Goodbye, Green.
2. Miss Hien: Good morning, boys and girls.
   Pupils: a. Goodbye, Ms Hien.
   b. Good morning, Miss Hien.
   c. Hello, Miss Hien.
3. Mr Loc: Goodbye, Mary.
   Mary: a. Goodbye, Mr Loc.
   b. Good evening, Mr Loc.
   c. Good afternoon, Mr Loc.
4. Mrs Brown: Good evening, Ms Anna.
   Ms Anna: a. Good evening, Ms Brown.
   b. Good night, Mrs Brown.
   c. Good evening, Mrs Brown.
5. Mrs Brown: Good afternoon, Mrs Green. How are you?
   Mrs Green: a. I'm fine, thanks Mrs Brown. And you?
   b. Good afternoon, Ms Brown. I'm fine, thanks.
   c. Good afternoon, Mrs Brown. I'm fine, thanks. And you?

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read the dialogues. Look at the pictures.
Complete the dialogues.

1. Good ....., Daisy.

Good ....., Tom.

2. Good afternoon, ...

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Good ....., boys and girls.

3. Good ....., Mrs Green.

Good ....., Mrs Brown.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. afternoon ☐ b. morning ☐

   morning

2. a. evening ☐ b. morning ☐

3. a. afternoon ☐ b. evening ☐

4. a. night ☐ b. morning ☐

5. a. find ☐ b. fine ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. Good morning. ☐ b. Good afternoon. ☐
2. a. Good evening. ☐ b. Good night. ☐
3. a. Good morning, Linda. ☐
   b. Goodbye, Linda. ☐
   c. Good night, Linda. ☐
4. a. I'm fine, thanks. ☐
   b. Yes, I'm Fing. ☐
   c. Hi, I'm Fing. ☐
5. a. I go to school in the morning. ☐
   b. I go to school at noon. ☐
   c. I go to school in the afternoon. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

Listen and tick.

1. Goodbye, Tom.

a. ☐ b. ☐ c. ☐

2. How are you, Mai?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. Good night, Mummy.

a. ☐ b. ☐ c. ☐

4. Oh, I'm bored.

a. ☐ b. ☐ c. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. How are you, Mr Brown?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

❷ Speaking

1. Look at the pictures. Listen and answer.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

3. Ask your friends about their names and how they are.

- What's your name?
- How are you?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 2 My New Friends

REMEMBER

Để hỏi một người từ đâu đến, em nói: Where are you from?

Để trả lời, em nói: I'm from TÊN NƠI CHỐN/ QUỐC GIA .

Ví dụ: Em đến từ Việt Nam, em sẽ nói: I'm from Viet Nam.

Để nói về quốc tịch, em dùng mẫu câu: I'm TỪ CHỈ QUỐC TỊCH .

Ví dụ: Quốc tịch của em là Việt Nam, em nói: I'm Vietnamese.

Để hỏi họ tên đầy đủ của bạn là gì, em nói: What's your full name?

Để trả lời, em nói họ tên đầy đủ của em.

Lưu ý: Trật tự họ và tên của người Anh là tên trước, họ sau.

Ví dụ: Họ là Black, tên gọi là Tony, em sẽ nói: Tony Black.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Match the words with the right pictures.

a

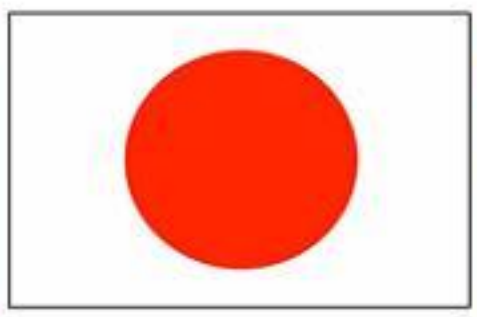

b

c

d

Australia	Viet Nam	America	Japan
1	2	3	4

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. you	from	Where	are?
b. America	I	from	am.
c. is	full name	What	her?
d. from?	is	Where	she
e. She	Viet Nam.	from	is
f. Mary Brown.	full name	Her	is

3 Reading and Writing

Read and write Yes or No.

Tom: Hi. I'm Tom.

Quan: Hi, Tom. I'm Quan. Nice to meet you.

Tom: Nice to meet you, too. Where are you from?

Quan: I'm from Ha Noi, Viet Nam. What about you?

Tom: I'm from America.

Quan: How old are you?

Tom: I'm ten. And you?

Quan: I'm nine years old.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. Quan is from Hue. .....
2. Quan is ten years old. .....
3. Quan is American. .....
4. Tom is American. .....
5. Tom is ten years old. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read and answer with NO MORE THAN THREE words.

My New Friend

I'm Angel Pitt and I'm from Canada. I'm nine years old and I like reading, skating and cooking. In summer, I often travel with my family to Asian countries, such as Viet Nam, Laos, Cambodia, Japan, China, and Malaysia. I have got a friend in Viet Nam. His name is Thang. Thang is nine years old, too.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. How old is Angel? Nine
2. Where is she from? .....
3. What is her full name? .....
4. What does she like doing in summer? .....
5. Where is Thang from? .....
6. How old is he? .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. Japanese ☐ b. Vietnamese ☐

   Japanese

2. a. America ☐ b. Australia ☐

3. a. England ☐ b. Poland ☐

4. a. Washington ☐ b. badminton ☐

5. a. where ☐ b. what ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. a Japanese girl ☐ b. an American girl ☐
2. a. an English boy ☐ b. an Australian boy ☐
3. a. This is Washington DC. ☐
   b. This is New Hampshire City. ☐
   c. This is Wellington. ☐
4. a. She's Vietnamese. ☐
   b. She's a Vietnamese. ☐
   c. She's from Viet Nam. ☐
5. a. Are you Australian? ☐
   b. Are you from Australia? ☐
   c. Are you in Australia? ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

1. Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.

An Australian Friend

Full name: (1) .....

Nationality: (2) .....

Age: (3) .....

Hobby: (4) .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write the answers.

1. What's the boy's name?

.....

2. Where is he from?

.....

3. How old is he?

.....

4. What's his hobby?

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....

3. Introduce yourself.

- What's your full name?
- Where are you from?
- How old are you?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 3 My Birthday

REMEMBER

Để hỏi ngày sinh nhật, em nói: When's your birthday?

Để trả lời, em có thể chỉ nói tháng sinh nhật theo mẫu câu sau: It's in THÁNG SINH NHẬT .

Tên tháng: January (Jan), February (Feb), March (Mar), April (Apr), May (May), June (Jun), July (Jul), August (Aug), September (Sep), October (Oct), November (Nov), December (Dec)

Để hỏi hôm nay là ngày mấy, em nói: What's the date today?

Để trả lời, em nói: It's NGÀY (số thứ tự) of THÁNG .

Ví dụ: What's the date today?

It's the seventh of July.

Số thứ tự: the first (1st), the second (2nd), the third (3rd), the fourth (4th), the fifth (5th), the sixth (6th), the seventh (7th), the eighth (8th), the ninth (9th), the tenth (10th), the twentieth (20th), the twenty-first (21st), the thirtieth (30th)...

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Look at the pictures. Complete the words.

_irt_day .....

_u_y .....

_e_ember .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Choose the best response. Circle a, b, or c.

1. When's your birthday?

   a. It's May. b. It's the May. c. It's in May.

2. Happy birthday, Tom!

   a. Thank you. b. I'm fine, thanks. c. No, thanks.

3. Oh, a nice cake!

   a. Yes, it's my day. b. Thanks, it's my birthday.

   c. Yes, you are.

❸ Reading and Writing

Read and choose the best answer. Circle a, b, or c.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tom: Hi, Mai.

Mai: Hi, Tom. How are you?

Tom: I'm fine, thanks. And you?

Mai: I'm very well, thanks. It's my birthday today.

Tom: Oh, really? Happy birthday to you!

Mai: Thanks so much. When's your birthday, Tom?

Tom: This August, too.

Mai: Wow, the same month. So happy birthday to you!

Tom: Thank you.

1. Is Tom fine?

   a. Yes, he is. b. He is fine. c. He's very happy.

2. When's Tom's birthday?

   a. It's in July. b. It's in August. c. It's the same month.

3. When's Mai's birthday?

   a. Yes, it's her day. b. It's in August. c. It's in September.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Look at the picture. Read and write Yes or No.

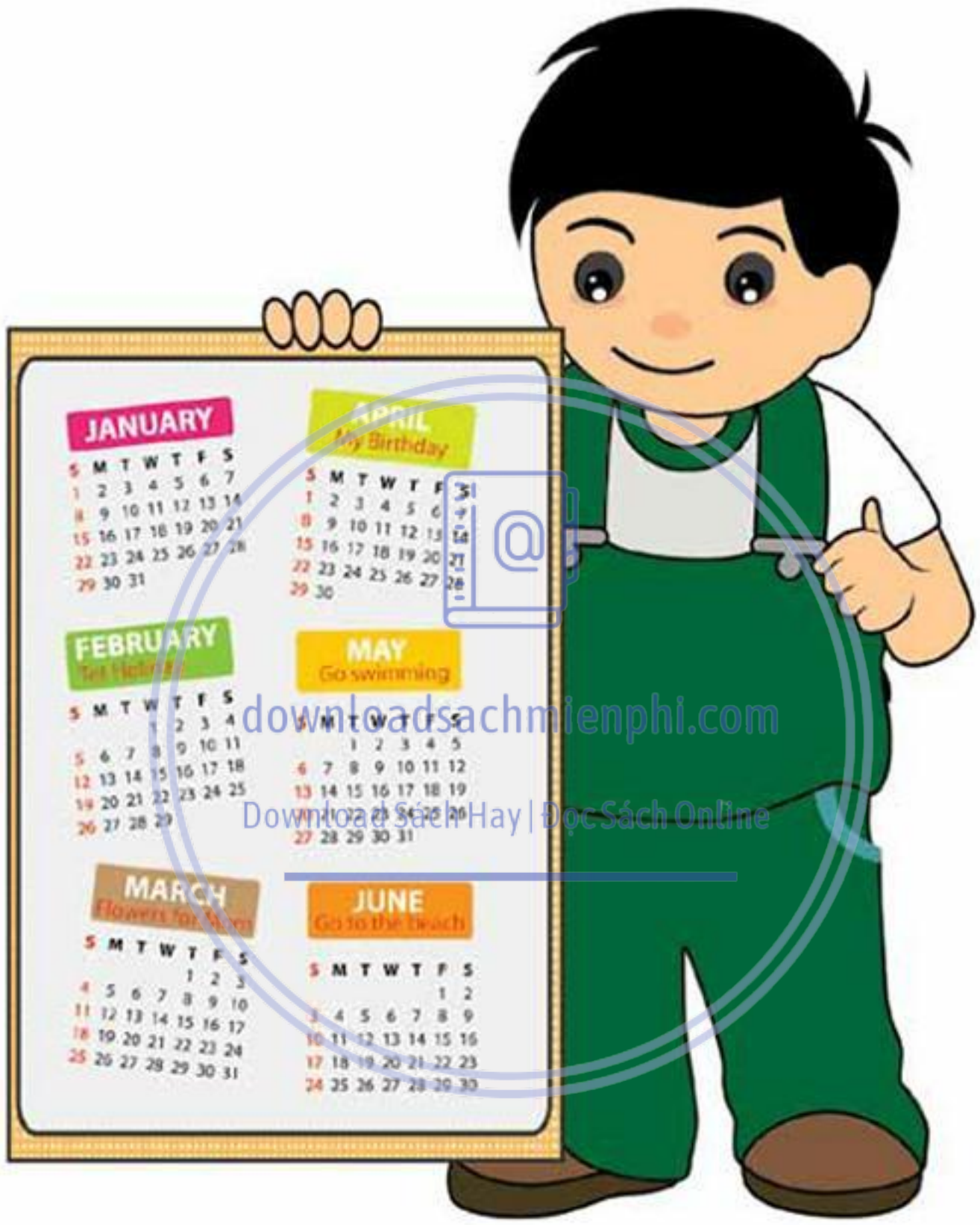

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. The Tet holiday is in January. .....
2. Quan makes some flowers for his mother in February. .....
3. Quan's birthday is in April. .....
4. Quan likes swimming in May. .....
5. Quan goes to the beach in June. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. September ☐ b. October ☐

   October

2. a. jet ☐ b. Jack ☐

3. a. June ☐ b. July ☐

4. a. November ☐ b. December ☐

5. a. teacher ☐ b. worker ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. a good teacher ☐ b. a nice worker ☐
2. a. a jelly fish ☐ b. a super jet ☐
3. a. I've got a September magazine. ☐
   b. I've got a December magazine. ☐
   c. I've got an October magazine. ☐
4. a. My birthday is in October. ☐
   b. My birthday is in November. ☐
   c. My birthday is in September. ☐
5. a. Her birthday is in June. ☐
   b. Her birthday is in July. ☐
   c. Her birthday is in May. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

Listen and tick.

1. When's your birthday?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

2. When's your mother's birthday?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. It's Mai's birthday today.

a. ☐ b. ☐ c. ☐

4. What's the date today?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. What's the date today?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 4 Things I Can Do

REMEMBER

Để miêu tả khả năng có thể làm việc gì đó, em dùng can TỪ CHỈ HÀNH ĐỘNG .

Ví dụ: I can sing.

Để miêu tả khả năng không thể làm việc gì đó, em dùng can't TỪ CHỈ HÀNH ĐỘNG .

Ví dụ: I can't sing.

Để hỏi bạn có thể làm việc gì đó phải không, em hỏi Can you TỪ CHỈ HÀNH ĐỘNG ? và trả lời Yes, I can./ No, I can't.

Để hỏi khả năng của bạn có thể làm việc gì, em nói What can you do?

Lưu ý: can/ can't (cannot) dùng được với tất cả chủ từ, không thay đổi hình thức.

Ví dụ: I can sing, you can dance, she can draw, and he can play the piano.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Match the groups of words with the right pictures.

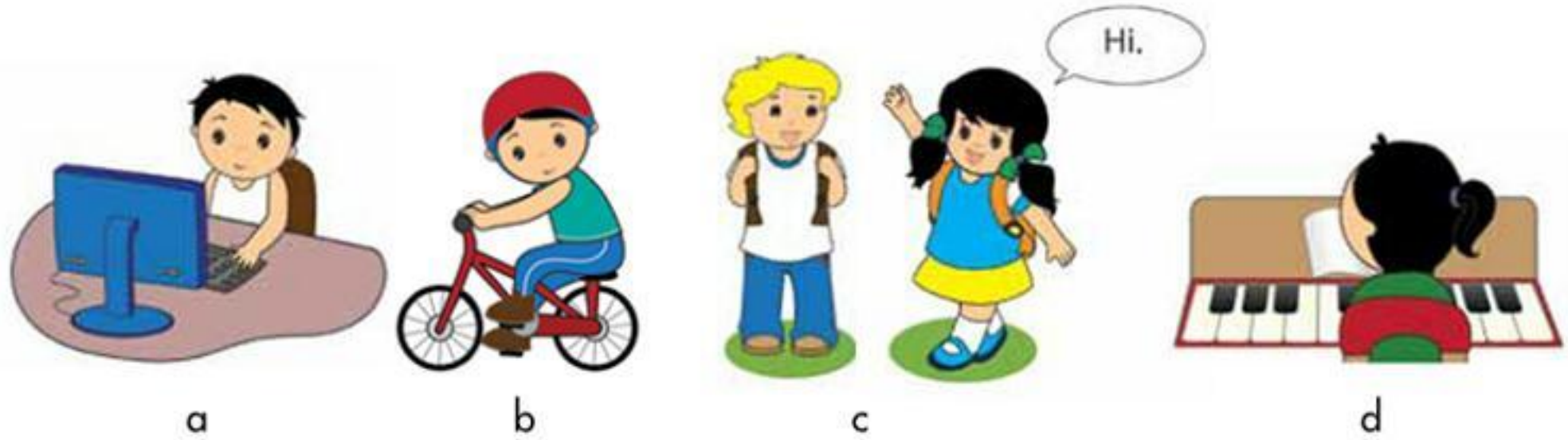

ride a bike	play the piano	use a computer	speak English
1	2	3	4

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. a bike.	He	ride	can
b. you	do?	What	can
c. do?	can	What	he
d. can	do?	Mai	What
e. She	use	can	a computer.
f. can	I	sing.	

❸ Reading and Writing

Read and write Yes or No.

Mai: Hi, Tina. Where are you from?

Tina: I'm from Hong Kong.

Mai: How old are you?

Tina: I am ten years old.

Mai: What can you do?

Tina: Well, I can't dance. But I can sing and I can play the piano very well. I can speak English, of course. Uhm… I can cook, too.

Mai: Wow, you can do a lot of things!

Tina: Thanks!

1. Tina is English. .....
2. Tina is eleven years old. .....
3. Tina can dance. .....
4. Tina can't play the piano. .....
5. Tina can speak English. .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read and answer with NO MORE THAN THREE words.

My Pet

Hello, everybody. My name's Linda. This is my lovely pet. Its name is Kati. It can fly, drink, eat, and walk. It's very intelligent. It can learn how to speak English. It can say "Hello". It can answer some very simple questions. I love my pet so much. It's so wonderful.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. How many pets has Linda got? One
2. Can the pet fly? .....
3. What is the pet's name? .....
4. Can it ride a bike? .....
5. Can it speak English? .....
6. What is that pet? .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. can ☐ b. can't ☐

   can't

2. a. can ☐ b. can't ☐

3. a. can ☐ b. can't ☐

4. a. can ☐ b. can't ☐

5. a. can ☐ b. can't ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. I can sing. ☐ b. I can't sing. ☐
2. a. He can swim. ☐ b. He can't swim. ☐
3. a. I can use a computer. ☐
   b. I can't use a computer. ☐
   c. I can use a CD player. ☐
4. a. It can ride a bike. ☐
   b. It can't ride a bike. ☐
   c. It can't fly a kite. ☐
5. a. What can you do? ☐
   b. What can't you do? ☐
   c. What can you do for me? ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

1.Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.

A New Friend

Full name: (1) .....

Nationality: (2) .....

Age: (3) .....

Sport(s): (4) .....

Language(s): (5) .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write the answers.

1. Where is the boy from?

.....

2. Can he play badminton?

.....

3. Can he speak English?

.....

4. How many languages can he speak?

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Speaking

1. Look at the pictures. Listen and answer.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

3. Talk about yourself.

– How old are you?

– What can you do?

– Can you speak English?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 5 Our Hobbies

REMEMBER

Để nói về sở thích, em nói: I like ĐỘNG TỪ + -ING .

Để hỏi sở thích của bạn là gì, em nói: What is your hobby?

Để trả lời, em nói: My hobby is ĐỘNG TỪ + -ING hoặc I like ĐỘNG TỪ + -ING .

Ví dụ: What's your hobby? – My hobby is swimming./ I like swimming.

What's her hobby? – Her hobby is swimming./ She likes swimming.

Để hỏi bạn có thích làm một việc gì đó không, em nói: Do you like ĐỘNG TỪ + -ING ?

Khi trả lời, nếu đồng ý, em nói: Yes, I do. Nếu không đồng ý, em nói: No, I don't.

Ví dụ: Do you like swimming? – Yes, I do./ No, I don't.

Lesson 1

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1 Vocabulary

Look at the pictures. Complete the words.

_ _ying a ki_e

c _ _ _ ing

_a_ _ing

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Choose the best response. Circle a, b, or c.

1. What's your hobby?
   a. I like drawing. b. I like draw. c. Yes, I like drawing.
2. I like swimming. What about you, Nam?
   a. I don't like swimming. b. I can swim. c. She likes swimming, too.
3. What's your hobby, Tom?
   a. He likes reading. b. I like reading. c. Tom likes reading.

❸ Reading and Writing

Read and choose the best answer. Circle a, b, or c.

Miss Lan: Hello, class.
Class: Hello, Miss Lan.
Miss Lan: How are you today?
Class: I'm fine, thanks so much. And you?
Miss Lan: I'm very well, thank you. Today, we'll talk about hobbies, about what you like. Linda, what's your hobby?
Linda: I like dancing.
Miss Lan: That's lovely. What about you, Tony?
Tony: I like riding a horse.
Miss Lan: Oh. It's cool. What's your hobby, Mai?
Mai: I like cooking with my mother.
Class: What about you, Miss Lan? What's your hobby?
Miss Lan: I like cooking, too. And I also like reading.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. Miss Lan is a .....
   a. mother b. teacher c. sister
2. Who likes cooking?
   a. Linda and Mai. b. Tony and Miss Lan. c. Miss Lan and Mai.
3. What's Linda's hobby?
   a. She likes drawing. b. She likes dancing. c. She likes riding a horse.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Look at the pictures. Complete the reading text.

What's your hobby? Do you like (1) ..... ?

Do you like (2) ..... ? If yes, why don't you go with us

today? Bring the (3) ..... you like.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Let's go to a beautiful beach! We can swim in the water or read books on

the beach. We can (4) ..... after

swimming, too. We will have a good time together.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. dancing ☐ b. cooking ☐

cooking

2. a. cooker ☐ b. cooking ☐

3. a. dancing ☐ b. copying ☐

4. a. December ☐ b. decoder ☐

5. a. exciting ☐ b. copying ☐

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. a cook ☐ b. a dance ☐
2. a. a nice cooker ☐ b. a nice dancer ☐
3. a. It's exciting. ☐
   b. It's cold. ☐
   c. It's cool. ☐
4. a. Do you like dancing? ☐
   b. Do you like cooking? ☐
   c. Do you like skipping? ☐
5. a. My birthday is in October. ☐
   b. My birthday is in December. ☐
   c. My birthday is in September. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

Listen and tick.

1. What's your hobby?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

2. What's your hobby?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. Do you like playing games?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

4. What's your sister's hobby?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. Does he like riding a bike?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

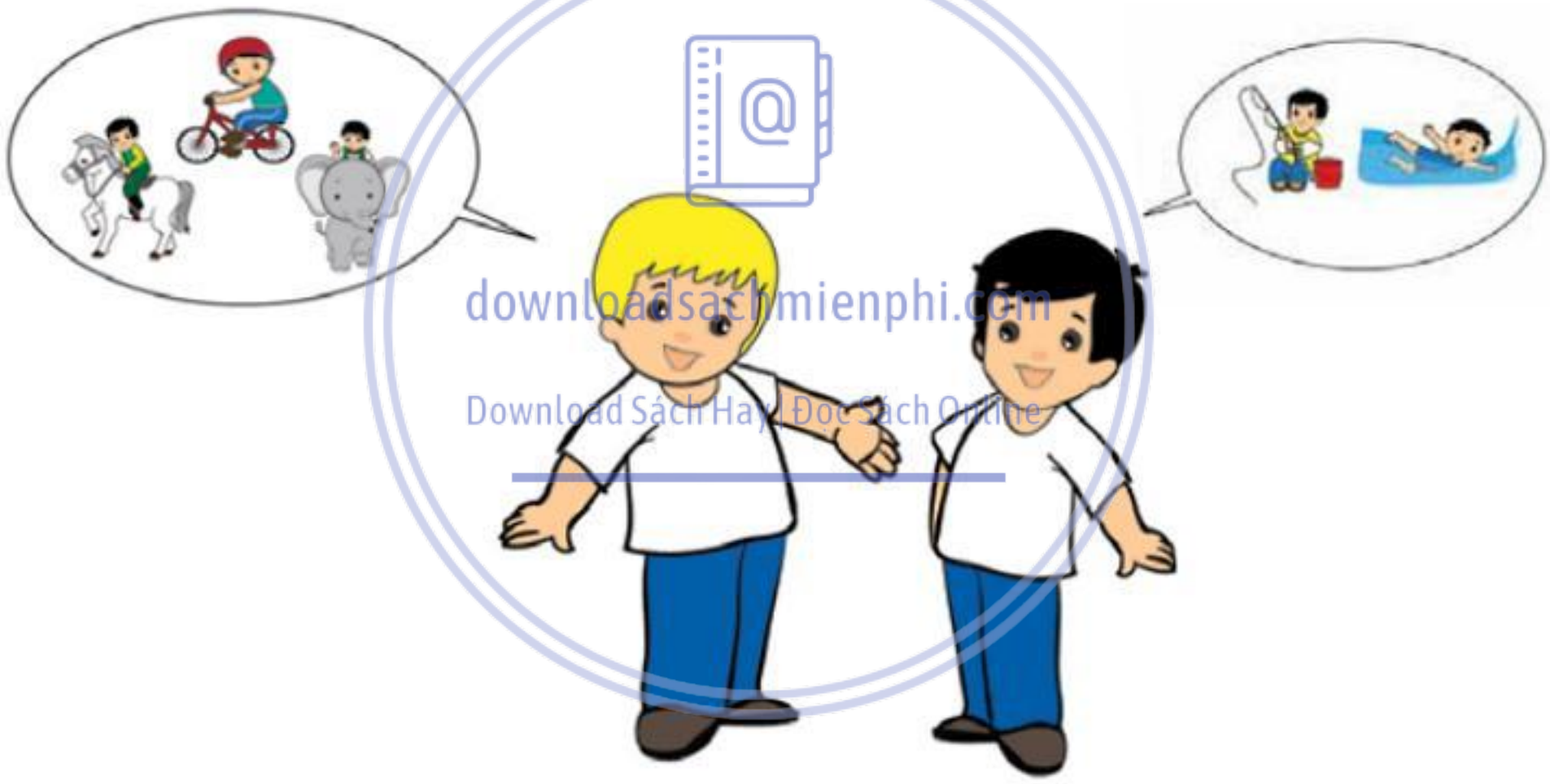

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Review 1

Writing

1 Look and write

Write the correct word/ phrase in each blank.

0. morning

1. .....

2. .....

3. .....

4. .....

5. .....

September
can't
bored
Vietnamese
ride a bike
morning

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2 Look and write

Unscramble the words and write them on the line. Then match the sentences with the right pictures.

1. happy. am I

.....

2. his name? What is full

.....

3. in January. birthday My is

.....

4. play can He basketball.

.....

a.

b.

c.

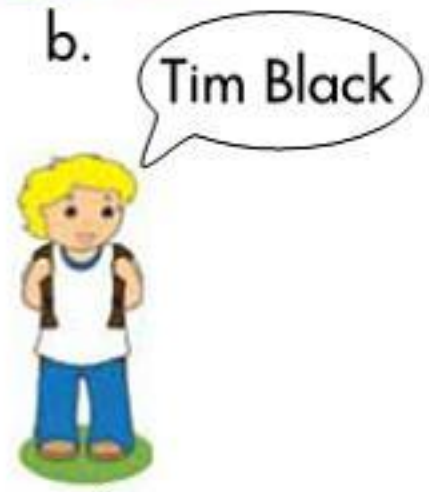

d.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Reading

1 Read and correct

There is one mistake in each sentence. Underline the mistake. Then correct in.

Example:

0. How you are? ⇒ are you
1. What are the date today? ⇒ .....
2. It's the thirteenth on April. ⇒ .....
3. She likes dancings. ⇒ .....
4. You can play badminton? ⇒ .....
5. Yes, I don't. ⇒ .....

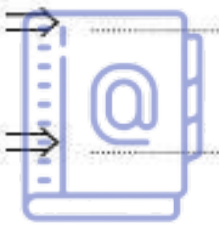

2 Look, read and correct

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Read the text carefully and correct the mistakes. There are THREE mistakes.

Jessica is an America. She is nine years old. Her birthday is of August. On her birthday, she likes flying her horse with her father. In her birthday party, she loves dancing with all her family members and friends. It's really exciting.

.....

.....

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Listening

1 The following conversations are not in the right order. Listen and number.

Conversation 1:

a. ☐ It's in November.

b. ☐ What date is it?

c. ☐ When's your birthday?

d. ☐ It's the twenty-third of November.

Conversation 2:

a. ☐ I like watching TV.

b. ☐ I like swimming.

c. ☐ What's your hobby, Trung?

d. ☐ What's your hobby, Hoa?

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Speaking

Look at the pictures. Complete the conversations and then read them aloud.

1. – Hi. I'm .....
   – Hi, Mai. I'm Yoko.
   Where are you from, Mai?
   – I'm from ..... What about you?
   – I'm .....

2. – What's the date today?
   – It's the .....
   – ....., Mai?
   – It's in .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. – What can you do, Quan?
   – I can ..... What about you, Nga?
   – .....
   – Oh, it's exciting!

4. – What's your hobby, Nam?
   – I like .....
   – What do you like?
   – .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 6 My School

REMEMBER

Để hỏi trường của bạn ở đâu, em nói: Where is your school? hoặc
Where is TÊN TRƯỜNG ?

Để trả lời, em nói: It's in TÊN ĐƯỜNG Street.

Ví dụ: Where is your school? – It's in Nguyen Trai Street.

Để hỏi bạn học lớp nào, em nói: What class are you in?

Để trả lời, em nói: I'm in TÊN LỚP .

Ví dụ: What class are you in? – I'm in 4A.

Lesson 1

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1 Vocabulary

Match the words with the right pictures.

a

b

c

d

1 school

2 street

3 map

4 class

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. please?	Where	is	Rose Primary School
b. map.	at	this	Look
c. Street.	It's	in	Nguyen Du
d. Where	Trang An	is	School?
e. Hill	Street.	in	It's
f. I see.	Oh.	Thank	you.

3 Reading and Writing

Read and write Yes or No.

Mai: Where's your school?

Mary: It's in Le Loi Street.

Mai: Oh, my school is also in Le Loi Street.

Mary: What school is it?

Mai: It's Thang Loi Primary School. It's near the supermarket.

Mary: Oh, I see.

Mai: Why don't we go to school together?

Mary: That's a good idea. Let's go.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. Mai's school is in Le Loi Street. .....
2. Mary's school isn't in Le Loi Street. .....
3. Mai's school and Mary's school are in Le Loi Street. .....
4. Mai's school is near a supermarket. .....
5. Mai and Mary go to school together. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read and answer with NO MORE THAN FOUR words.

My School

Hi, my name is An. I'm Vietnamese. My school name is Thang Long Primary School. It's in Nguyen Hue Street. It's an old but beautiful school. The school is very big. There are 50 classrooms. There are also lots of trees. We like playing hide-and-seek at our break time.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. Is An Vietnamese? Yes, he is .....
2. What is his school's name? .....
3. Where is his school? .....
4. Is his school old? .....
5. Is his school small? .....
6. What do An and his friends do at break time? .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. school ☐ b. street ☐

street

2. a. scan ☐ b. strong ☐

3. a. scandal ☐ b. stranger ☐

4. a. scooter ☐ b. streetlamp ☐

5. a. score ☐ b. store ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. Saigon School ☐ b. Saigon Street ☐
2. a. a small scooter ☐ b. a small stranger ☐
3. a. I love this school. ☐
   b. I love this street. ☐
   c. I love this skip. ☐
4. a. His school is near Saigon School. ☐
   b. His school is near Saigon Street. ☐
   c. His school is near Saigon Store. ☐
5. a. Sunflower School is in Sutton Street. ☐
   b. Sunflower School is in Saigon Street. ☐
   c. Sunflower School is in Seven Street. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

1. Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.

A Friend from the USA

Full name: (1) .....

Nationality: (2) .....

Age: (3) .....

School: (4) .....

Class: (5) .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write the answers.

1. What's the girl's name?

.....

2. Where's she from?

.....

3. Where is her school?

.....

4. What class is she in?

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

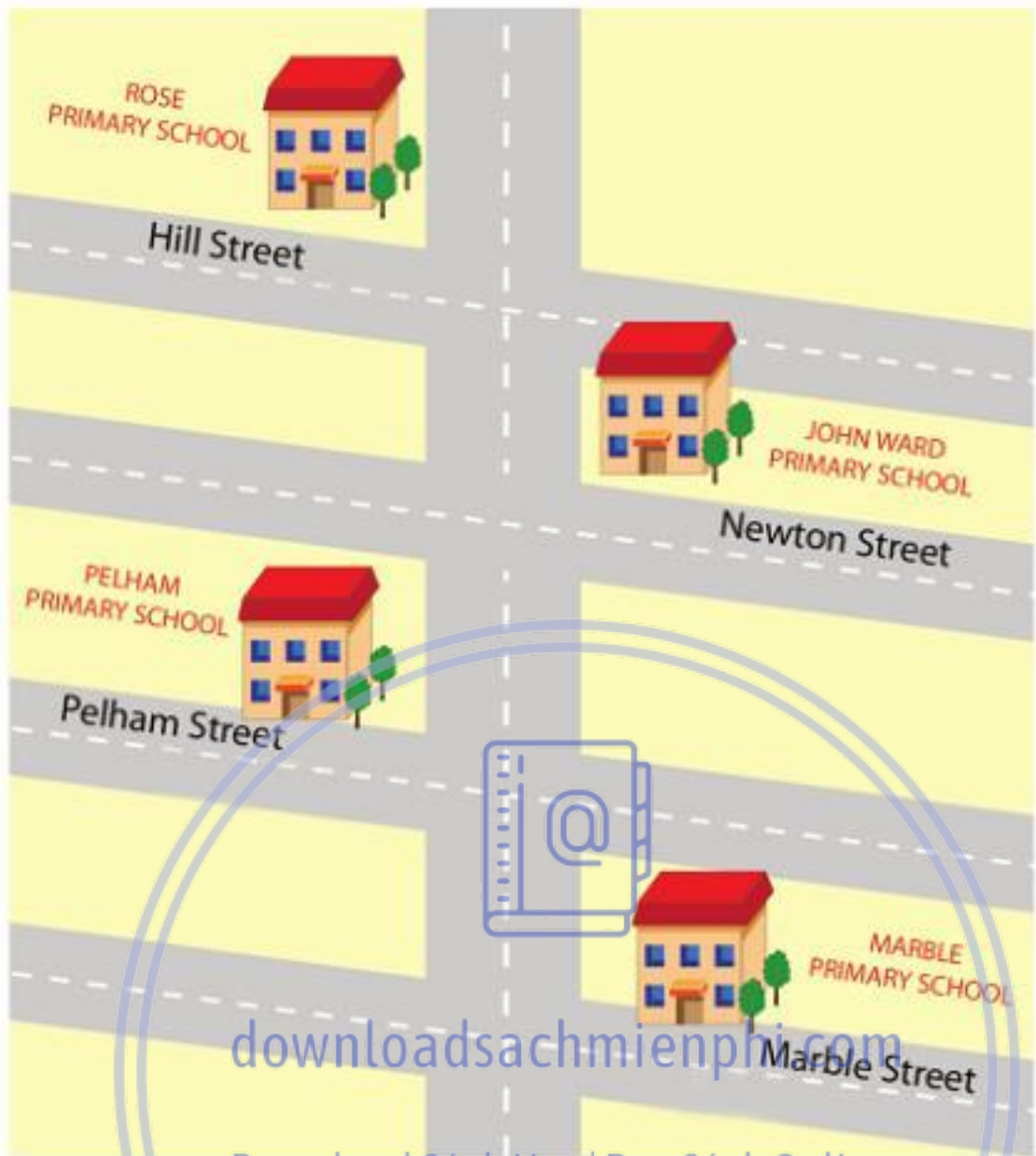

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answer.

1. .....

2. .....

3. .....

3. Introduce yourself.

- What's your full name?
- Where is your school?
- What class are you in?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 7 My School Subjects

REMEMBER

Để hỏi hôm nay bạn học môn gì, em nói: What lessons have you got today?

Khi trả lời, em nói: I've got TÊN MÔN HỌC .

Để hỏi môn học yêu thích của bạn là gì, em nói: What is your favourite subject?

Khi trả lời, em kể tên các môn học mà em yêu thích như Art, English, IT, Maths, Music, PE...

Để hỏi bạn có thích một môn nào đó, em nói: Do you like TÊN MÔN HỌC ?

Khi trả lời, em nói: Yes, I do./ No, I don't.

Để nói một môn học nào đó là môn yêu thích của mình, em nói:

TÊN MÔN HỌC is my favourite subject.

Ví dụ: English is my favourite subject.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Look at the pictures. Complete the words.

Phy_ _cal Educ_tion

_ _ _ ormation Technology

M _ t_ _

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Choose the best response. Circle a, b, or c.

1. What lessons have you got today?

   a. Art and English b. Class 4C. c. We are in class.

2. We're late.

   a. Let's jump. b. Let's run. c. Let's dance.

3. What lessons has your sister got today?

   a. She likes reading. b. She is in 5A. c. She has got PE and IT.

❸ Reading and Writing

Read and choose the best answer. Circle a, b, or c.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tony: Hi, Mai.

Mai: Hi, Tony. What lessons have you got today?

Tony: So many. I've got Maths, Science, PE, IT and Art.
How about you?

Mai: I'm very busy. I've got Maths, Vietnamese, English, PE and Music.

Tony: Wow. That's a lot.

1. ..... has got Maths and Art.

   a. Tony b. Mai c. Tony and Mai

2. ..... has got English and PE.

   a. Tony b. Mai c. Tony and Mai

3. Mai is not ..... today.

   a. busy b. free c. happy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Look at the pictures. Complete the reading text.

Daisy is a pupil at Newton Primary School. Her (1) .....

is in Hill Street. Every day, she rides a (2) .....

to her school. She has got many subjects to learn. Her favourite subjects

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

are

(3) ..... and

(4) ..... . She

doesn't like

(5) ..... and

(6) ..... .

What about you? What is your favourite subject? Do you like English?

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. Maths ☐ b. English ☐

   English

2. a. bath ☐ b. wash ☐

3. a. fifth ☐ b. fish ☐

4. a. path ☐ b. push ☐

5. a. teeth ☐ b. dish ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. the fifth of January ☐ b. the fourth of March ☐
2. a. the twelfth of May ☐ b. the twelve teeth ☐
3. a. First is English. ☐
   b. Third is English ☐
   c. Fifth is English. ☐
4. a. His favourite subject is Maths. ☐
   b. His favourite subject is English. ☐
   c. His favourite subject is Art. ☐
5. a. Do you like this dish? ☐
   b. Do you like this fish? ☐
   c. Do you like English? ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

Listen and tick.

1. What lessons have you got today?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

2. What's your favourite subject?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. Do you like PE?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

4. Have you got many lessons today?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. Is English your favorite subject?

a. ☐ b. ☐ c. ☐

❷ Speaking

1. Look at the pictures. Listen and answer.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 8 My School Timetable

REMEMBER

Các ngày trong tuần: Monday (Mon); Tuesday (Tue); Wednesday (Wed); Thursday (Thur); Friday (Fri); Saturday (Sat); Sunday (Sun).

Để hỏi hôm nay là thứ mấy, em nói: What day is it today?

Khi trả lời, em nói It's TÊN THỨ . (Lưu ý viết hoa tên thứ.)

Ví dụ: What day is it today? – It's Monday.

Để hỏi về mức độ thường xuyên của việc học một môn nào đó ở trường, em nói:

How often have you got TÊN MÔN HỌC in your school?

Để trả lời, em nói mức độ thường xuyên như ví dụ trong bảng sau:

Ví dụ: How often have you got PE in your school? – Once a week.

Mon	Tue	Wed	Thur	Fri	Sat	Sun	Frequency
✓							once a week
✓	✓						twice a week
✓	✓	✓					three times a week
✓	✓	✓	✓				four times a week
✓	✓	✓	✓	✓			five times a week
✓	✓	✓	✓	✓	✓		six times a week
✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	seven times a week/ every day

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Unscramble the words. They are days in a week.

1. saydun .....
2. stayrhud .....
3. stayued .....
4. stayurad .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. your	When	birthday?	is
b. the fifth	January.	of	It's
c. Tuesday.	is	It	
d. is	What day	today?	it
e. today?	it	is	What date
f. May.	It	in	is

3 Reading and Writing

Read and write Yes or No.

Tony: What date is it today, Mary?

Mary: It's Monday.

Tony: No, I mean the date. D-A-T-E

Mary: Oh, I see. It's the first of October.

Tony: Thank you. What lessons have you got on Monday?

Mary: Maths and Science. How about you?

Tony: I've got Music, IT, PE and Art on Monday.

Mary: That's a lot.

Tony: Yes. But I love Music and Art. You know, I love Monday.

1. It's Monday today. .....
2. It's the fifth of October today. .....
3. Mary is very busy on Monday. .....
4. Tony loves Monday. .....
5. Mary and Tony have got Music on Monday. .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read and answer with NO MORE THAN THREE words.

My Timetable

Tim is a pupil at George Primary School. He's busy at school. He has got Maths and IT on Monday. He is very happy with Music and Art on Tuesday. He has got Science on Wednesday and PE on Thursday and Friday. He is free on Saturday.

Monday	Maths. IT
Tuesday	Music. Art
Wednesday	Science
Thursday	PE
Friday	PE
Saturday	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. What is Tom's school? George Primary School.
2. Is Tom very busy? .....
3. Has he got 5 lessons every day? .....
4. Does he like Music? .....
5. What lessons has he got on Tuesday? .....
6. What lessons has he got on Saturday? .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. Monday ☐ b. Thursday ☐

   Monday

2. a. Tuesday ☐ b. Saturday ☐

   .....

3. a. Wednesday ☐ b. furniture ☐

   .....

4. a. Friday ☐ b. funny ☐

   .....

5. a. Sunday ☐ b. sunny ☐

   .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. Tuesday lesson ☐ b. Thursday lesson ☐
2. a. Sunday match ☐ b. Thursday match ☐
3. a. I'm busy on Monday. ☐
   b. I'm free on Monday. ☐
   c. I'm happy on Monday. ☐
4. a. She's got PE on Thursday. ☐
   b. She's got PE on Saturday. ☐
   c. She's got PE on Sunday. ☐
5. a. What lessons have you got on Thursday? ☐
   b. What lessons have you got on Tuesday? ☐
   c. What lessons have you got today? ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

1. Listen and fill in the blanks with the information you hear.

Mai	Quan	Phong	Nam	Van
Twice a week	(1)	(2)	(3)	(4) ....

2. Listen again and choose the best answer. Circle a or b.

1. ..... has got English once a week.

   a. Quan b. Phong

2. ..... have got English three times a week.

   a. Quan and Phong b. Nam and Van

3. Phong has got English .....

   a. three times a week b. four times a week

4. Nam has got ..... three times a week.

   a. Music b. English

5. Van hasn't got English on .....

   a. Monday b. Tuesday

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

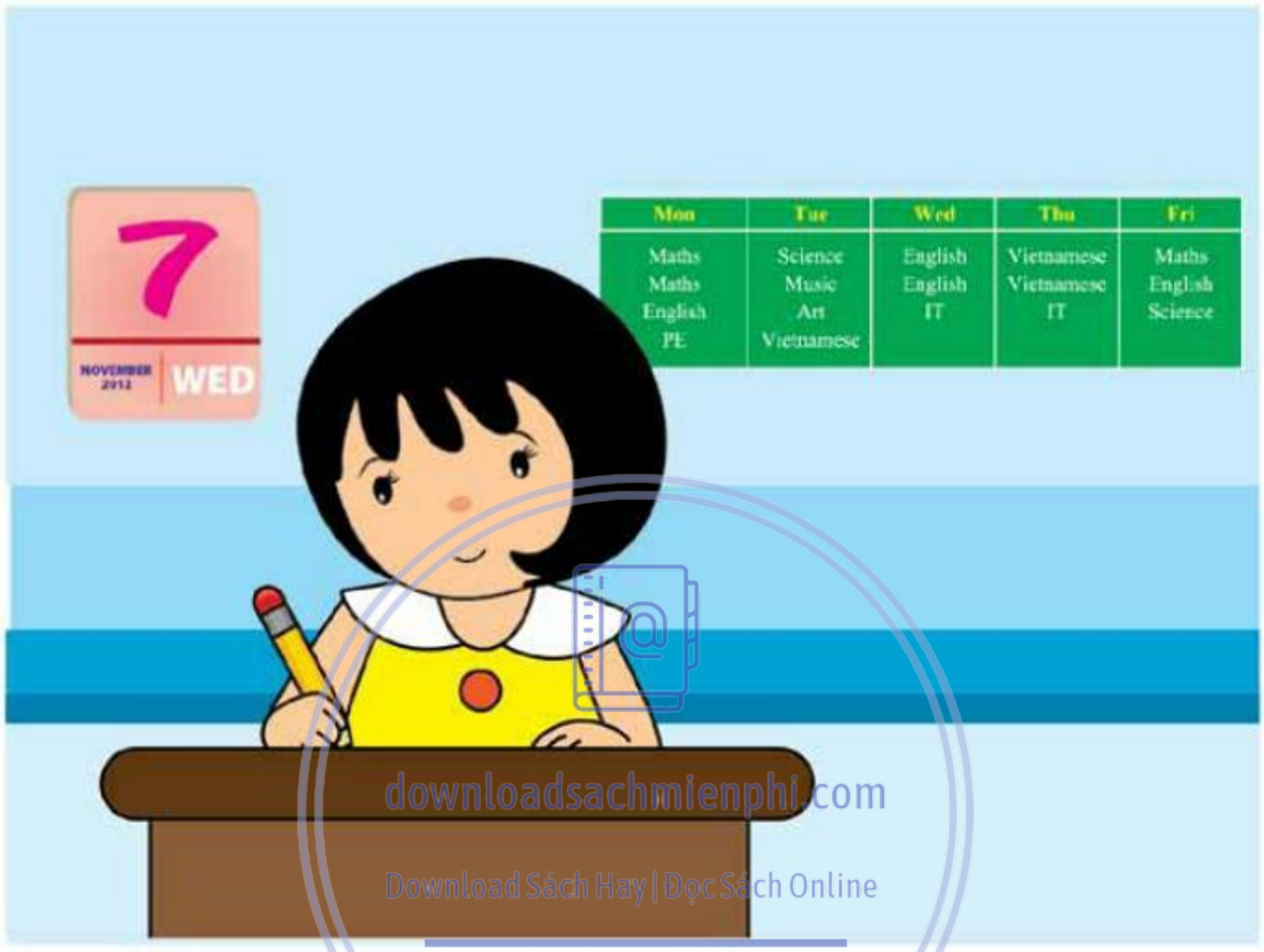

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

3. Talk about your school timetable.

– What subjects have you got on Monday?

– How often have you got Maths?

– How often have you got English?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 9 In My Classroom

REMEMBER

Lưu ý cách hỏi và trả lời về vật số ít và số nhiều:

What is it? — It's a/ an DANH TỪ SỐ ÍT .

What are they? — They are DANH TỪ SỐ NHIỀU .

- an được dùng trước những từ bắt đầu với nguyên âm a, e, i, o, u.
- Danh từ số nhiều thường có -s ở cuối từ. Một số danh từ số nhiều có đuôi -es.

Ví dụ: books, tables, benches

Để hỏi vị trí của một hay nhiều vật, em nói:

Where is DANH TỪ SỐ ÍT ? — Where are DANH TỪ SỐ NHIỀU ?

Khi trả lời, em nói: It's/ They are IN/ ON/ BEHIND...

Ví dụ: Where is the cupboard? – It's in the classroom.

Where are the cupboards? – They are in the classroom.

Để hỏi và trả lời về số lượng của vật ở vị trí nào đó, em nói:

How many DANH TỪ SỐ NHIỀU are there IN/ ON/ BEHIND ...?

There is one/ a/ an DANH TỪ SỐ ÍT . hoặc

There are TỪ CHỈ SỐ LƯỢNG DANH TỪ SỐ NHIỀU .

Ví dụ: How many books are there in your school bag?

There's one book./ There are ten books.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Look at the pictures. Complete the words.

a b _ _ _ d

benc _ _ _

_ _ _ s

a _ _ _ board

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Sentence Patterns

Choose the best response. Circle a, b, or c.

1. What is it?
   a. A painting is it. b. They are a painting. c. It's a painting.
2. What is it?
   a. It's a map. b. They are maps. c. This is a map.
3. What are they?
   a. They are benches. b. It's a bench. c. They are here.

❸ Reading and Writing

Read and choose the best answer. Circle a, b, or c.

Lan: What is it, Daisy?
Anna: What? On the wall?
Lan: Yes.
Anna: Oh, it's the map of England.
Lan: The map of your country?
Anna: Yes, that's right.
Lan: And what are they?
Anna: They are new cupboards.
Lan: Wow, they are so beautiful.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. What is on the wall?
   a. The photo of Anna. b. The map of Lan's country.
   c. The map of England.
2. What are beautiful?
   a. The maps are beautiful. b. The new boards are beautiful.
   c. The new cupboards are beautiful.
3. Where is Anna from?
   a. She's from England. b. She's beautiful.
   c. She has got many cupboards.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Look at the pictures. Complete the reading text.

This is Mai's study room. It's very clean and neat. There's a world (1) ..... on the wall. There's a small (2) ..... in the room. And there are about fifty (3) ..... in that cupboard. Mai likes reading a lot. Her school bag is (4) ..... the cupboard. The cupboard is next to her (5) ..... . On the desk, there is a lamp, a (6) ..... and a calendar. There is a lovely (7) ..... above the cupboard. Mai's study room is small but very beautiful.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1 a. book ☐ b. books ☐

books

2. a. map ☐ b. maps ☐

3. a. door ☐ b. doors ☐

4. a. bench ☐ b. benches ☐

5. a. bag ☐ b. bags ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. one world map ☐ b. ten world maps ☐
2. a. my favourite lesson ☐ b. my favourite lessons ☐
3. a. Where are the pens? ☐
   b. Where are all the pens? ☐
   c. Where is the pen? ☐
4. a. The map is on the cupboard. ☐
   b. The maps are on the cupboard. ☐
   c. The maps are on the cupboards. ☐
5. a. There are seventeen desks in the classroom. ☐
   b. There are seventeen benches in the classroom. ☐
   c. There are seventeen paintings in my classroom. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

Listen and tick.

1. How many benches are there in your classroom?

a. ☐

b. ☐

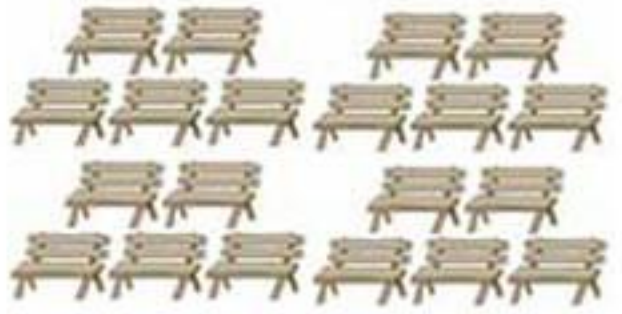
c. ☐

2. Where's your school bag?

a. ☐

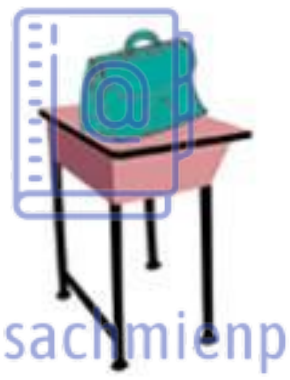
b. ☐

c. ☐

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

3. What are these?

a. ☐

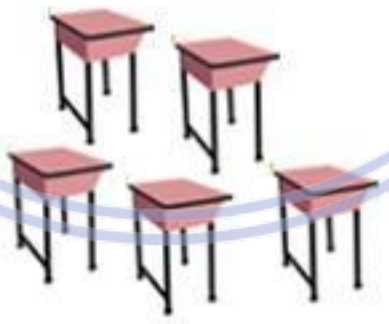
b. ☐

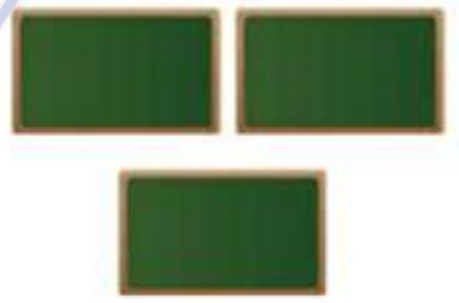
c. ☐

4. How many maps are there on the wall?

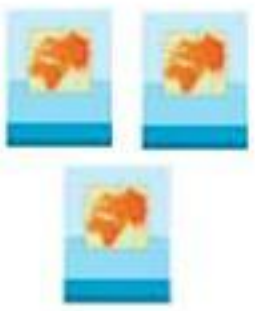
a. ☐

b. ☐

c. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. Is the new map on the wall?

a. ☐

b. ☐

c. ☐

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

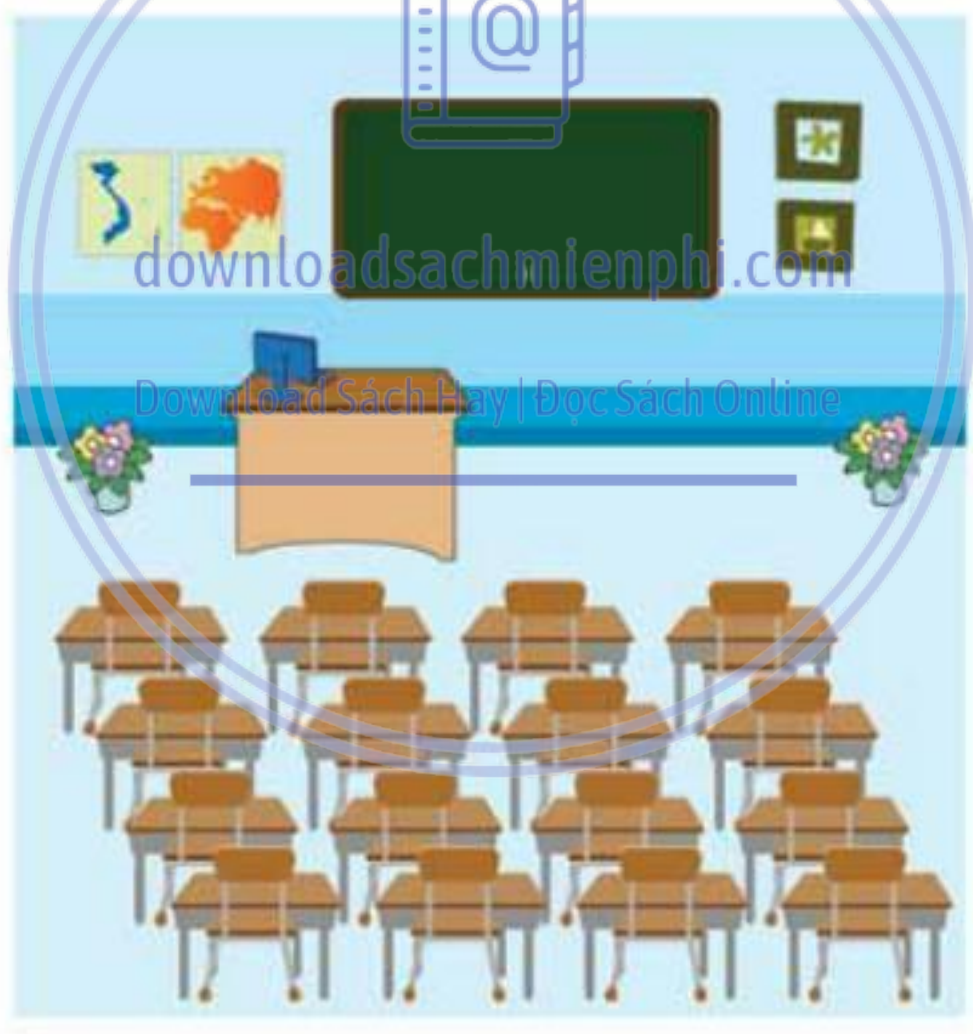

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

4. .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Unit 10 My Classmates

REMEMBER

Để hỏi dáng vẻ bề ngoài của một người bạn thế nào, em nói: What does she/ he look like?

Khi trả lời, em nói: She's/ He's TỪ MIÊU TẢ .

Em ghi nhớ các cặp từ miêu tả trái nghĩa sau: tall # short; strong # weak; slim # big.

Hình thức so sánh hơn của các cặp từ này là:

taller # shorter slimmer # bigger

stronger # weaker

Để hỏi so sánh đặc điểm giữa hai bạn nào đấy, em dùng mẫu câu:

Who is TỪ MIÊU TẢ SO SÁNH HƠN ? hoặc

Who is TỪ MIÊU TẢ SO SÁNH HƠN than TÊN ?

Khi trả lời, em dùng mẫu câu: She's/ He's TỪ MIÊU TẢ SO SÁNH HƠN .

Ví dụ: Look at Tom and Tony. Who is stronger?

Tom is stronger.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Lesson 1

1 Vocabulary

Unscramble the words.

lalt ⇒ tall

1. gib ⇒ .....

2. awke ⇒ .....

3. ngorts ⇒ .....

4. silm ⇒ .....

5. lamls ⇒ .....

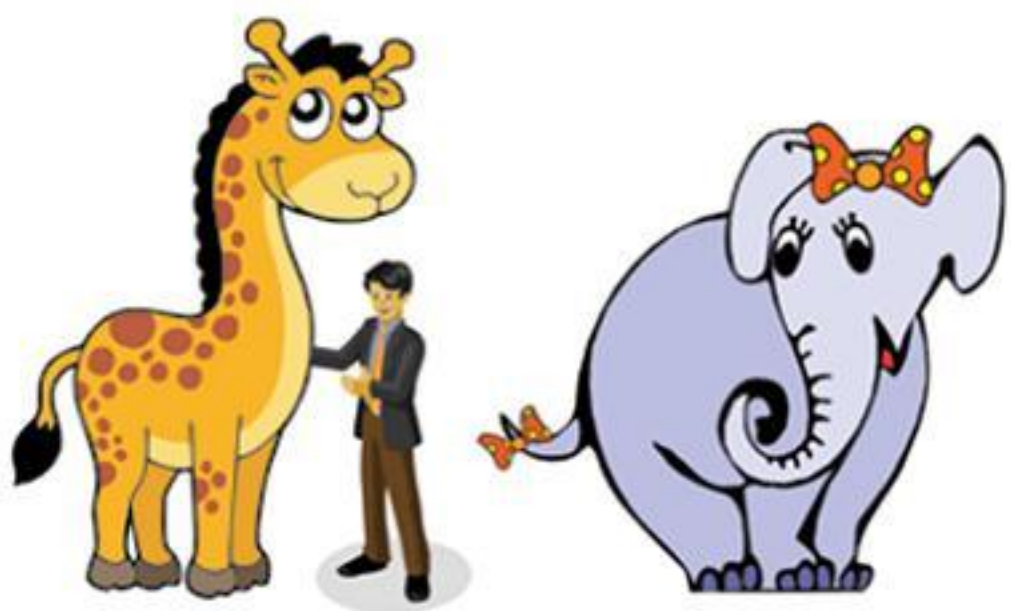

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2 Sentence Patterns

Unscramble the words. Then rearrange the sentences to make three short dialogues.

a. does	she	like?	What	look
b. slim.	She	is		
c. tall.	They	very	are	
d. He	from	Argentina.	is	
e. What	they	do	look like?	
f. from?	is	Where	he	

3 Reading and Writing

Read and write Yes or No.

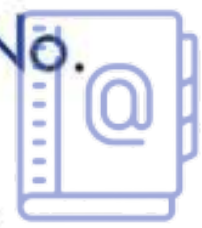

Tony: Do you know David?

Quan: Who is David?

Tony: A new boy in my class.

Quan: What does he look like?

Tony: He is tall and slim.

Quan: Hah hah, then he's weak, too.

Tony: No, he's very strong.

Quan: Wow, really?

Tony: Yes. And he is a very good pupil.

1. Quan knows David. .....
2. Quan is a new boy in Tony's class. .....
3. David is slim and tall. .....
4. David is weak. .....
5. David isn't a very good pupil. .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 2

1 Reading and Writing

Read and answer with NO MORE THAN THREE words.

My Classmates

Hello, I'm Khoa. I'm ten years old.

I'm in class 4/2 at Phung Hung Primary School. There are thirty-five pupils in my class: seventeen boys and eighteen girls. At break time we play together. Our favourite games are playing badminton, playing football, and running. All of the boys are tall and strong, but Nam and Hung are bigger.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

1. What class is Khoa in? 4/2
2. What is his school? .....
3. How many girls are there in his class? .....
4. What do the boys like playing? .....
5. What do the boys all look like? .....
6. What does Nam look like? .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. a. Tim ☐ b. Paul ☐

   Tim

2. a. slim ☐ b. small ☐

   .....

3. a. chin ☐ b. ball ☐

   .....

4. a. tin ☐ b. tall ☐

   .....

5. a. sit ☐ b. salt ☐

   .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a. a slim girl ☐ b. a tall girl ☐
2. a. a thin book ☐ b. a thick book ☐
3. a. Tim likes singing a song. ☐
   b. Jim likes playing volleyball. ☐
   c. Lin likes flying a kite. ☐
4. a. What does Jim look like? ☐
   b. What does Jim like? ☐
   c. What ball does Jim like? ☐
5. a. My friend is big and tall. ☐
   b. My friend is slim and small. ☐
   c. My friend is slim and tall. ☐

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Lesson 3

1 Listening

1. Listen and fill in the blanks with the information you hear.

	Nam	Phong
1. How old is he?	.....	.....
2. What does he look like?	.....	.....
3. What does he like?	.....	.....
4. What is his favourite subjects?	.....	.....

downloadsachmienphi.com

2. Listen again and write the answers.

1. Are Nam and Phong best friends?

.....

2. Is Nam taller than Phong?

.....

3. Is Phong slimmer than Nam?

.....

4. Are they all in class 4C?

.....

5. Are they bad pupils?

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

❷ Speaking

1. Look at the picture. Listen and answer.

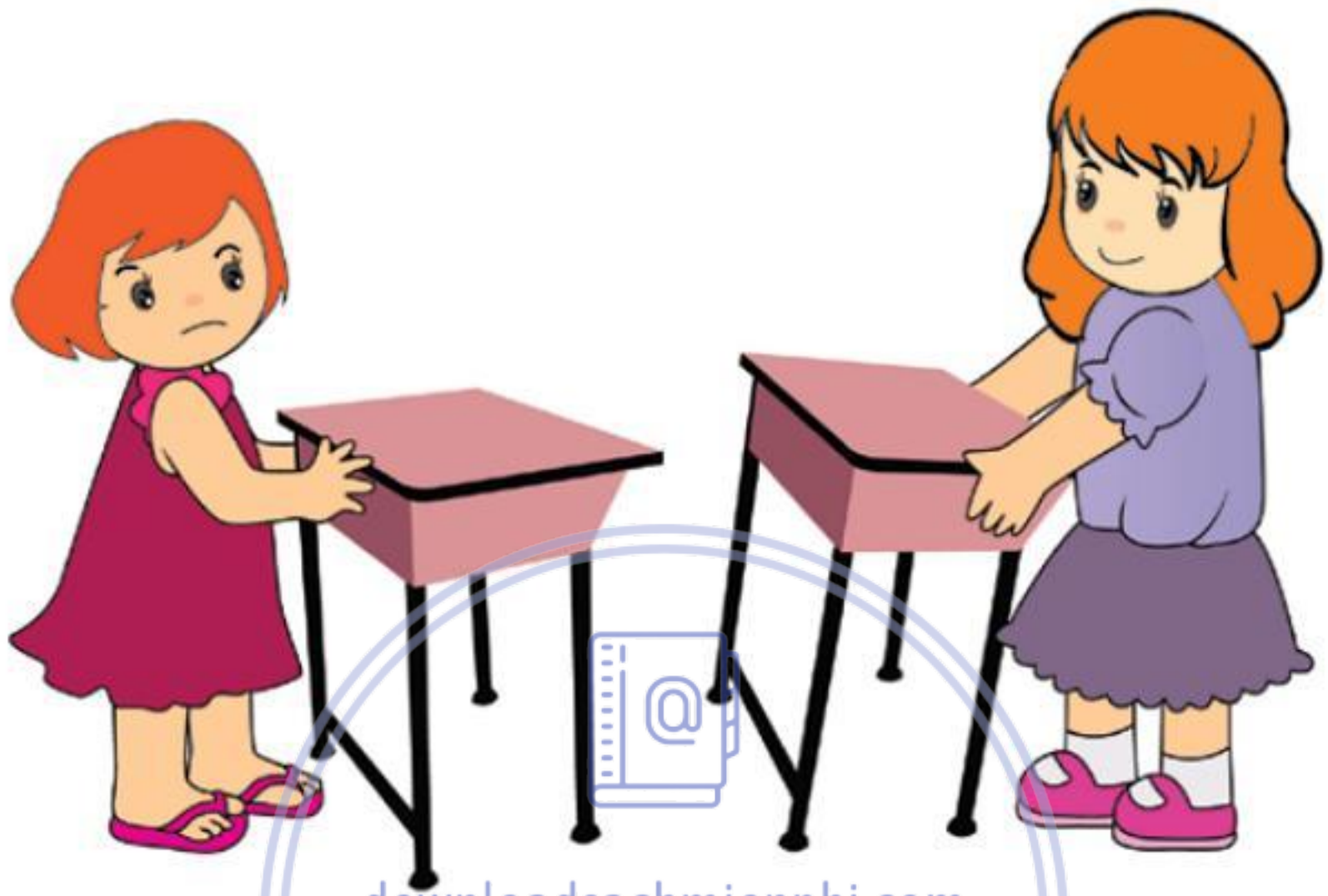

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2. Listen again and write your answers.

1. .....

2. .....

3. .....

4. .....

3. Talk about your classmates.

- Who are your two favourite classmates?
- Who is taller?
- Who is stronger?

...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Review 2

Writing

1 Look and write

Write the correct word/ phrase in each blank.

1.

2.

3.

4.

5.

a new clock
weaker
English
taller
Art

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

2 Unscramble the words and write them on the line.

1. Trang An School? is Where

.....

2. today. I got Maths and IT have

.....

3. English? have got you How often

.....

4. Daisy tall big. and is

.....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Reading

1 Read and correct

There is one mistake in each sentence. Underline the mistake. Then correct it.

Example:

0. How <u>you are</u>? ⇒ are you

1. It's on Nguyen Du Street. ⇒ .....

2. I has got PE and IT today. ⇒ .....

3. What day is today? ⇒ .....

4. The map on the wall. ⇒ .....

5. Who is taller than? ⇒ .....

2 Look, read and correct

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Read the text carefully and correct the mistakes. There are THREE mistakes.

This is a very beautiful school. There are 30 classroom. In each classroom, there are 25 desks and chairs for 25 pupils. They are all nice and new. There are a big cupboard with new books. There are

also paintings beautiful in all classrooms. The trees in the school yard are very tall and big. The pupils really like playing and reading in their school yard at break time.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Listening

1 The following conversations are not in the right order. Listen and number.

Conversation 1:

a. ☐ Art, English and PE.

b. ☐ I just like Art.

c. ☐ What day is it?

d. ☐ What lessons have you got today?

e. ☐ It's Tuesday.

f. ☐ Are they your favourite subjects?

Conversation 2:

a. ☐ What are they?

b. ☐ About 10.

c. ☐ What maps are they?

d. ☐ They are maps.

e. ☐ They are world maps.

f. ☐ How many world maps are there in your classroom?

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Speaking

Look at the pictures. Complete the conversations and then read them aloud.

1. – Where .....?

   – .....

2. – What class .....?

   – .....

3. – What ..... is it?

   – .....

   – What ..... is it?

   – .....

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

4. – Who .....?

   – .....

   – Who .....?

   – .....

   – What .....?

   – .....

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Answer Key

UNIT 1

LESSON 1

1. morning; bye; afternoon
2. c. Good morning, Ms Hien.
   a. Good morning, Tony.
   b. Good afternoon, Mr Brown.
   e. Good afternoon, boys and girls.
   d. Good evening, Mr Green.
   f. Good evening, Mr Brown.
3. 1. b; 2. b; 3. a; 4. c; 5. c

LESSON 2

1. 1. morning; morning
   2. Miss Hien; afternoon
   3. evening; evening
2. 1. 1. b; 2. a; 3. a; 4. a; 5. b
   2. 1. a; 2. a; 3. b; 4. c; 5. a

LESSON 3

1. 1. a; 2. c; 3. a; 4. a; 5. a
2. 2.1. He is very well; 2. He is bored; 3. She is happy.

UNIT 2

LESSON 1

1. a2; b4; c1; d3
2. a. Where are you from?
   b. I am from America.
   c. What is her full name?
   f. Her full name is Mary Brown.
   d. Where is she from?
   e. She is from Viet Nam.
3. 1. No; 2. No; 3. No; 4. Yes; 5. Yes.

LESSON 2

1. 2. Canada; 3. Angel Pitt;
   4. travelling; 5. Viet Nam; 6. nine
2. 1. 1. a; 2. b; 3. b; 4. a; 5. a
   2. 1. a; 2. a; 3. c; 4. c; 5. a

LESSON 3

1. 1. 1. Jack Michael;
   2. Australian; 3. ten (years old); 4. playing football
   2. 1. His name is Jack Michael.
   2. He's from Australia.
   3. He's ten years old.
   4. He likes playing football.
2. 2. 1. Linda Brown.
   2. England.
   3. Japan.
   4. No, she isn't. She's Vietnamese.

UNIT 3

LESSON 1

1. birthday; July; December
2. 1. c; 2. a; 3. b
3. 1. a; 2. b; 3. b

LESSON 2

1. 1. No; 2. No; 3. Yes; 4. Yes; 5. Yes
2. 1. 1. b; 2. b; 3. a; 4. a; 5. b
   2. 1. a; 2. b; 3. c; 4. a; 5. c

LESSON 3

1. 1. a; 2. a; 3. c; 4. c; 5. a
2. 2.1. It's the twentieth of June.
   2. It's in November.
   3. It's in January.

UNIT 4

LESSON 1

1. a3; b1; c4; d2
2. b. What can you do?
   f. I can sing.
   c. What can he do?
   a. He can ride a bike.
   d. What can Mai do?
   e. She can use a computer.
3. 1. No, 2. No, 3. No, 4. No, 5. Yes

LESSON 2

1. 2. Yes, it can; 3. Kati;
   4. No, it can't; 5. Yes, it can;
   6. A parrot
2. 1. 1. b; 2. a; 3. a; 4. b; 5. a
   2. 1. b; 2. a; 3. b; 4. c; 5. b

LESSON 3

1. 1. 1. Tim Black; 2. English;
   3. 13; 4. football, tennis;
   5. English,
   Vietnamese, Japanese
2. 1. He's from England.
   2. No, he can't.
   3. Yes, he can.
   4. He can speak 3 languages.
2. 2.1. Yes, he can.
   2. No, he can't. He can play the guitar.
   3. He can swim and play volleyball.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

UNIT 5

LESSON 1

1. flying a kite; cooking; dancing
2. 1. a; 2. a; 3. b
3. 1. b; 2. c; 3. b

LESSON 2

1. 1. swimming; 2. reading; 3. book; 4. eat
2. 2.1. 1. b; 2. a; 3. b; 4. a; 5. a
   2. 1. a; 2. a; 3. c; 4. b; 5. b

LESSON 3

1. 1. a, 2. c, 3. b, 4. a, 5. a
2. 2.1. Yes, he does.
   2. No, he doesn't.
   3. He likes riding a horse, an elephant and a bike.

REVIEW 1

WRITING

1. 1. bored; 2. Vietnamese; 3. September; 4. ride a bike; 5. can't
2. 1. a. I am happy.
   2. d. What is his full name?
   3. b. My birthday is in January.
   4. c He can play basketball.

READING

1. 1. are => is
   2. on => of
   3. dancings => dancing
   4. You can => Can you
   5. don't => do/ Yes => No
2. America => American
   of => in
   flying => riding

LISTENING

Conversation 1: c1; a2; b3; d4

Conversation 2: d1; a2; c3; b4

SPEAKING

1. Mai; Viet Nam; from Japan
2. twentieth of June; When is your birthday; July
3. swim; I can play the piano.
4. riding a horse; I like dancing.

UNIT 6

LESSON 1

1. a2; b4; c1; d3
2. a. Where is Rose Primary School please?
   e. It's in Hill Street.
   b. Look at this map.
   f. Oh, I see. Thank you.
   d. Where is Trang An School?
   c. It's in Nguyen Du Street.
3. 1. Yes; 2. No; 3. Yes; 4. Yes; 5. Yes

LESSON 2

1. 2. Thang Long; 3. Nguyen Hue Street; 4. Yes, it is; 5. No, it isn't; 6. playing hide-and-seek
2. 1. 2. b; 3. b; 4. a; 5. a
   2. 1. b; 2. b; 3. a; 4. a; 5. c

LESSON 3

1. 1. 1. Mary Brown; 2. American; 3. Ten (years old); 4. Rose Primary School; 5. 4A
   2. 1. Her name's Mary Brown.
   2. She's from America.
   3. It's Rose Primary School.
   4. She's in class 4A.
2. 2.1. It's in Marble Street.
   2. It's in Newton Street.
   3. It's in Hill Street.

UNIT 7

LESSON1

1. Physical Education; Information Technology; Maths
2. 1. a; 2. b; 3. c
3. 1. a; 2. b; 3. b

LESSON 2

1. 1. school; 2. bike; 3. Music; 4. Art; 5. Maths; 6. IT
2. 1. 1. b; 2. a; 3. b; 4. a; 5. a
   2. 1. a; 2. a; 3. c; 4. b; 5. c

LESSON 3

1. 1. b; 2. c; 3. b; 4. b; 5. a
2. 2.1. Yes, she does.
   2. No, it isn't.
   3. She likes English and Maths.

UNIT 8

LESSON 1

1. 1. Sunday; 2. Thursday 3. Tuesday; 4. Saturday
2. a. When is your birthday?
   f. It is in May.
   d. What day is it today?
   c. It is Tuesday.
   e. What date is it today?
   b. It's the fifth of January.
3. 1. Yes; 2. No; 3. No; 4. Yes; 5. No

LESSON 2

1. 2. Yes, he is; 3. No, he hasn't; 4. Yes, he does; 5. Music and Art; 6. free on Friday.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2. 1. 1. a; 2. b; 3. a; 4. a; 5. b
2. 1. b; 2. a; 3. c; 4. a; 5. c

LESSON 3

1. 1. 1. Once a week;
2. Four times a week;
3. Three times a week;
4. Monday, Wednesday and Friday
2. 1. a; 2. b; 3. b; 4. b; 5. b
2. 2. 1. It's Wednesday.
2. It's the seventh of November.
3. Four times a week.

UNIT 9

LESSON 1

1. a board; benches; maps; a cupboard
2. 1. c; 2. a; 3. a
3. 1. c; 2. c; 3. a

LESSON 2

1. 1. map; 2. cupboard; 3. books; 4. in; 5. desk; 6. computer; 7. painting
2. 1. 1. b; 2. a, 3. a, 4. b, 5. b
2. 1. a, 2. b, 3. b, 4. c, 5. c

LESSON 3

1. 1. c; 2. a; 3. a; 4. c; 5. a
2. 2. 1. It's a computer.
2. There are two paintings.
3. It's green.
4. They are the world map and the map of Viet Nam.

UNIT 10

LESSON 1

1. 1. big; 2. weak; 3. strong; 4. slim; 5. small
2. a. What does she look like?
b. She is slim.
e. What do they look like?
c. They are very tall.
f. Where is he from?
d. He is from Argentina.
3. 1. No; 2. No; 3. Yes; 4. No; 5. No

LESSON 2

1. 2. Phung Hung
3. eighteen/ 18
4. badminton, football, running
5. tall and strong
6. very big
2. 1. 1. a; 2. b; 3. a; 4. b; 5. b
2. 1. a; 2. a; 3. c; 4. b; 5. c

LESSON 3

1. 1. Nam: 1.10; 2. tall, slim; 3. reading, playing chess, swimming; 4. Maths and Science.

Phong: 1.10; 2. short, big; 3. reading, playing chess, skating; 4. Art and Music.

2. 1. Yes, they are.
2. Yes, he is.
3. No, he isn't.
4. Yes, they are.
5. No, they aren't.
2. 2. 1. Daisy is taller.
2. Mary is slimmer.
3. Daisy is stronger.
4. Mary is short, slim and weak.

REVIEW 2

WRITING

1. 1. Art; 2. weaker; 3. a new clock; 4. taller; 5. English
2. 1. Where is Trang An School?
2. I have got Maths and IT today.
3. How often have you got English?
4. Daisy is tall and big.

READING

1. 1. on => in
2. has => have
3. is => is it
4. on => is on
5. taller than? => taller?
2. classroom => classrooms
are a cupboard => is a cupboard.
paintings beautiful => beautiful paintings

LISTENING

Conversation 1:
c1; e2; d3; a4; f5; b6
Conversation 2:
a1; d2; c3; e4; f5; b6

SPEAKING

1. Where is Pelham School?
It's in Pelham Street.
2. What class is she in?
She's in class 4C.
3. What day is it?
It's Wednesday.
What date is it?
It's the seventh of November.
4. Who is taller?
The boy is taller.
Who is shorter?
The girl is shorter.
What does the girl look like?
What does the boy look like?
She is short.
He is tall.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Script

UNIT 1

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. morning
2. evening
3. afternoon
4. night
5. fine

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. Good morning
2. Good evening
3. Goodbye, Linda.
4. Hi, I'm Fing
5. I go to school in the morning.

LESSON 3

1. Listening

Listen and tick.

1. Goodbye, Tom
Goodbye, Mr Green.
2. How are you, Mai?
I'm bored.
3. Good night, Mummy.
Good night, Mary.
4. Oh, I'm bored.
Well, let's play badminton.
5. How are you, Mr Brown?
Very well, thanks.

2. Speaking

1. Look at the pictures. Listen and say your answers.

1. How is Nam?
2. How is Tom?
3. How is Mai?

2. Listen again and write down your answers.

1. How is Nam?
2. How is Tom?
3. How is Mai?

UNIT 2

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. Japanese
2. Australia
3. Poland
4. Washington
5. Where

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a Japanese girl
2. an English boy
3. This is Wellington.
4. She's from Viet Nam.
5. Are you Australian?

LESSON 3

1. Listening

1. Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.

A: Hello, what's your name?
B: I'm Jack.
A: I mean, your full name, please.
B: I'm Jack Michael.
A: Where are you from?
B: I'm from Australia.
A: How old are you?
B: I'm ten years old.
A: What's your hobby?
B: I like playing football.
A: Thank you.
B: You're welcome.

2. Listen again and write the answers.

2. Speaking

1. Look at the picture. Listen and say your answers.

1. What's Linda's full name?
2. Where is Linda from?
3. Where's Yoko from?
4. Is Mai Japanese?

2. Listen again and write your answers.

1. What's Linda's full name?
2. Where is Linda from?
3. Where's Yoko from?
4. Is Mai Japanese?

UNIT 3

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. October
2. Jack
3. June
4. November
5. worker

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. a good teacher
2. a super jet
3. I've got an October magazine.
4. My birthday is in October.
5. Her birthday is in May.

LESSON 3

1. Listening

Listen and tick.

1. When's your birthday? – It's in March.
2. When's your mother's birthday? – It's in September.
3. It's Mai's birthday today. – Happy birthday to you, Mai. Here's your cake.
4. What's the date today? – It's the twenty-second of February.
5. What's the date today? – It's the eighth of June.

2. Speaking

1. Look at the picture. Listen and say your answers.

1. What's the date today?
2. When's Nam's birthday?
3. When's Linda's birthday?

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2. Listen again and write your answers.
1. What's the date today?
2. When's Nam's birthday?
3. When's Linda's birthday?

UNIT 4
LESSON 2
2. Listening
1. Listen and tick. Then write the words on the lines.
1. I can't sing.
2. She can play the piano.
3. He can use a computer.
4. It can't ride a bike.
5. What can you do?
2. Listen and tick. Then listen again and repeat.
1. I can't sing.
2. He can swim.
3. I can't use a computer.
4. It can't fly a kite.
5. What can't you do?

LESSON 3
1. Listening
Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.
A: Hello, what's your full name?
B: Tim Black.
A: Black?
B: Yes, B-L-A-C-K.
A: Are you American?
B: No, I'm English.
A: How old are you?
B: I'm thirteen years old.
A: What sport can you play?
B: I can play football and tennis.
A: What language can you speak?
B: Oh, I can speak English, Vietnamese and Japanese.
A: It's impressive.
B: Thank you.
2. Listen again and write the answers.
2. Speaking
1. Look at the pictures. Listen and say your answers.
1. Can he use a computer?
2. Can he play the piano?
3. What sport can he play?
2. Listen again and write your answers.
1. Can he use a computer?
2. Can he play the piano?
3. What sport can he play?

UNIT 5
LESSON 2
2. Listening
1. Listen and tick. Then write the words on the lines.
1. cooking, 2. cooker, 3. copying, 4. December, 5. exciting
2. Listen and tick. Then listen again and repeat.
1. a cook
2. a nice cooker
3. It's cool.
4. Do you like cooking?
5. My birthday is in December.

LESSON 3
1. Listening
Listen and tick.
1. What's your hobby?
I like cooking.
2. What's your hobby?
I like fishing.
3. Do you like playing games?
No, I don't. I like playing football.
4. What's your sister's hobby?
She likes singing.
5. Does he like riding a bike?
Yes, he does. He likes riding his bike so much.
2. Speaking
1. Look at the picture. Listen and say your answers.
1. Does Nam like fishing?
2. Does Tom like swimming?
3. What's Tom's hobby?
2. Listen again and write your answers.
1. Does Nam like fishing?
2. Does Tom like swimming?
3. What's Tom's hobby?

REVIEW 1
LISTENING
The following conversations are not in the right order. Listen and number.
Conversation 1:
When's your birthday?
It's in November.
What date is it?
It's the twenty-third of November.
Conversation 2:
What's your hobby, Hoa?
I like watching TV.
What's your hobby, Trung?
I like climbing.

UNIT 6
LESSON 2
2. Listening
1. Listen and tick. Then write the words on the lines.
1. street
2. strong
3. stranger
4. scooter
5. score
2. Listen and tick. Then listen again and repeat.
1. Saigon Street
2. a small stranger
3. I love this school.
4. His school is near Saigon School.
5. Sunflower School is in Seven Street.

LESSON 3
1. Listening
Listen and fill in each blank with NO MORE THAN THREE words.
An: Hello, what's your full name?
Brown: Mary Brown.
An: Brown?
Brown: Yes, B-R-O-W-N.
An: Where are you from?
Brown: I'm from America.
An: How old are you?
Brown: I'm ten years old.
An: What is your school?
Brown: It's Rose Primary School.
An: Rose? R-O-S-E?
Brown: Yes, that's right.
An: What class are you in?
Brown: I'm in class 4A.
An: Okay. Thank you.
Brown: You're welcome.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

2. Listen again and write the answers.

2. Speaking

1. Look at the picture. Listen and say your answers.

1. Where is Marble Primary School?
2. Where is John Ward Primary School?
3. Where is Rose Primary School?

2. Listen again and write your answers.

1. Where is Marble Primary School?
2. Where is John Ward Primary School?
3. Where is Rose Primary School?

UNIT 7

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. English
2. bath
3. fish
4. path
5. teeth

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. the fifth of January
2. the twelfth of May
3. Fifth is English.
4. His favourite subject is English.
5. Do you like English?

LESSON 3

1. Listening

Listen and tick.

1. What lessons have you got today?
Maths, English and Art.
2. What's your favourite subject?
I like Maths.
3. Do you like PE?
What? You mean Physical Education?
No, I don't.
4. Have you got many lessons today?
No, I haven't. Only Music and Art. There's so much fun.
5. Is English your favorite subject?
Yes, that's right. I love it so much.

2. Speaking

1. Look at the pictures. Listen and say your answers.

1. Does Mai like English?
2. Is Music her favourite subject?
3. What's her favourite subject?

2. Listen again and write your answers.

1. Does Mai like English?
2. Is Music her favourite subject?
3. What's her favourite subject?

UNIT 8

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. Monday
2. Saturday
3. Wednesday
4. Friday
5. sunny

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. Thursday lesson
2. Sunday match
3. I'm happy on Monday.
4. She's got PE on Thursday.
5. What lessons have you got today?

LESSON 3

1. Listening

Listen and fill in the blanks with the information you hear.

An: How often have you got English in your school, Mai?
Mai: Twice a week.
An: How often have you got English in your school, Quan?
Quan: Once a week.
An: How often have you got English in your school, Phong?
Phong: Four times a week.
An: How often have you got English in your school, Nam?
Nam: Three times a week.
An: What day have you got English, Van?
Van: Monday, Wednesday and Friday.

2. Listen again and choose the best answer. Circle a or b.

2. Speaking

1. Look at the picture. Listen and say your answers.

1. What day is it today?
2. What date is it today?
3. How often has Van got English in her school?

2. Listen again and write your answers.

1. What day is it today?
2. What date is it today?
3. How often has Van got English in her school?

UNIT 9

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.

1. books
2. map
3. door
4. benches
5. bags

2. Listen and tick. Then listen again and repeat.

1. one world map
2. my favourite lessons
3. Where are all the pens?
4. The maps are on the cupboards.
5. There are seventeen paintings in my classroom.

LESSON 3

1. Listening

Listen and tick.

1. How many benches are there in your classroom?
There are twenty benches in my classroom.
2. Where's your school bag?
It's on the table.
3. What are these?
They are new maps.
4. How many maps are there on the wall?
There are three maps. Oh, no. Four maps on the wall. Sorry, there are five. Yes, there are five maps on the wall.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

5. Is the new map on the wall?
No, it isn't. It's on the green board now.

2. Speaking

1. Look at the picture. Listen and say your answers.
1. What is on the teacher's desk ?
2. How many paintings are there in the classroom?
3. What colour is the board?
4. What are the maps?
2. Listen again and write your answers.
1. What is on the teacher's desk ?
2. How many paintings are there in the classroom?
3. What colour is the board?
4. What are the maps?

UNIT 10

LESSON 2

2. Listening

1. Listen and tick. Then write the words on the lines.
1. Tim
2. small
3. chin
4. tall
5. salt
2. Listen and tick. Then listen again and repeat.
1. a slim girl
2. a thin book
3. Lin likes flying a kite.
4. What does Jim like?
5. My friend is slim and tall.

LESSON 3

1. Listening

1. Listen and fill in the blanks with the information you hear.
Nam and Phong are best friends. They are both 10 years old. Nam is tall but Phong is short. Phong is bigger. Nam is slimmer. They share some favourite things. They both like reading and playing chess. But on Sunday, Nam likes swimming and Phong enjoys skating. Phong and Nam are in the same class. Nam likes Maths and Science. Phong likes Art and Music. They are both good pupils of class 4C.
2. Listen again and write the answers.

2. Speaking

A. Look at the picture. Listen and say your answers.
1. Who is taller?
2. Who is slimmer?
3. Who is stronger?
4. What does Mary look like?
B. Listen again and write your answers.
1. Who is taller?
2. Who is slimmer?
3. Who is stronger?
4. What does Mary look like?

REVIEW 2

LISTENING

The following conversations are not in the right order. Listen and number.
Conversation 1:
– What day is it?
– It's Tuesday.
– What lessons have you got today?
– Art, English and PE.
– Are they your favourite subjects?
– I just like Art.
Conversation 2:
– What are they?
– They are maps.
– What maps are they?
– They are world maps.
– How many world maps are there in your classroom?
– About 10.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

MỤC LỤC

Lời nói đầu		3
UNIT 1	Good morning. How are you?	4
UNIT 2	My New Friends	10
UNIT 3	My Birthday	16
UNIT 4	Things I Can Do	22
UNIT 5	Our Hobbies	28
REVIEW 1		34
UNIT 6	My School	38
UNIT 7	My School Subjects	44
UNIT 8	My School Timetable	50
UNIT 9	In My Classroom	56
UNIT 10	My Classmates	62
REVIEW 2		68
Answer Key		72
Script		75

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGƯT NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập GS.TS VŨ VĂN HÙNG

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung:
Phó Tổng biên tập PHAN XUÂN KHÁNH
Phó Giám đốc phụ trách Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập lần đầu: HUỲNH LÊ ÁI NHI

Biên tập tái bản: KIM NGÂN

Trình bày bìa và minh hoạ: HỮU DƯƠNG - HƯƠNG XUÂN

Sửa bản in: XUÂN PHƯƠNG

Chế bản: ANH TÚ

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định -
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

THỰC HÀNH TIẾNG ANH 4 - TẬP 1

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com